

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 31

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi! Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán.

Hôm nay chúng ta lại tiếp tục học tập Nguyên Ba La Mật trong mười Ba La Mật. Phía trước, chúng ta ở trong nguyện độ, đã học tập mười nguyện Phổ Hiền. Hôm nay chúng ta bắt đầu xem từ nguyện thứ bảy, “*thỉnh Phật trụ thế*”.

Nguyện thứ bảy, “thỉnh Phật trụ thế”.

Phía trước đã giảng thỉnh chuyển pháp luân, đây là vô cùng quan trọng, như hiện tại trong và ngoài nước lễ thỉnh pháp sư đại đức cư sĩ giảng kinh hoàng pháp, đều là thuộc về thỉnh chuyển pháp luân. Thế nhưng xưa nay trong và ngoài nước, căn tánh của chúng sanh tuyet nhiên không phải là nhạy bén. Ngày trước lão sư Lý nói qua vấn đề này với tôi, bởi vì nhiều năm đến nay tôi không có đạo tràng, cũng không thể ở một nơi nào dài lâu, cho nên đều là đến khắp nơi du lịch, có thể gọi là du hóa nhân gian, giảng một bộ kinh, giảng xong thì đi, hơn nữa phần nhiều đều là kinh nhỏ, thời gian đại khái không vượt quá một tháng. Ở hải ngoại tình hình còn càng khó, thí dụ như ở Hoa Kỳ, Canada, những khu vực này việc làm đều rất là bận rộn, chân thật có thể định lại để học kinh giáo, mỗi một tuần chỉ có thời gian hai ngày, thứ bảy và ngày chủ nhật là ngày nghỉ của họ, cho nên buổi tối thứ sáu có thể giảng kinh, thứ bảy có thể nghe kinh, chủ nhật họ phải trở về nhà để chỉnh lý vườn nhà, chuẩn bị ngày mai đi làm, cho nên thời gian rất là có hạn, nhiều nhất trong một tuần lễ này có thể giảng cho họ nghe ba buổi giảng, cũng chính là sáu giờ đồng hồ. Phân phối thời gian này là buổi tối thứ sáu giảng hai giờ, thứ bảy buổi sáng có thể giảng hai giờ, buổi chiều hoặc buổi tối giảng hai giờ. Vậy thì nếu muốn giảng một kinh, nếu như giảng 30 giờ đồng hồ thì 15 buổi giảng, một tuần lễ giảng ba buổi, cũng phải mất một tháng.

Căn tánh của chúng sanh, các vị thử nghĩ xem, có mấy người nghe được một bộ kinh thì khai ngộ, nghe một bộ kinh rồi thì chứng quả? Thế Tôn năm xưa ở đời có! Đích thực nghe một bộ kinh rồi liền khai ngộ, chứng quả, như bộ kinh lớn hoặc giả nghe phân nửa, hoặc giả nghe một phần ba thì khai ngộ, việc này đều có. Sau khi Thế Tôn diệt độ rồi thì ít, hiện tại cái thời đại này căn bản không thể nào, vậy thì phải làm sao? Vậy thì phải trụ một nơi trong thời gian dài để giáo

hóa một phương này, hy vọng số người ngay trong một phương này có thể có được mấy người khai ngộ, có mấy người chân thật thành tựu thì đã không uổng phí rồi! Lão sư dùng những lời này khích lệ tôi, ngài nói, ông đến khắp nơi du hóa đối với chính ông mà nói là không tệ, vì sao vậy? Chính mình công phu không gián đoạn, thế nhưng chân thật lợi ích đối với đại chúng thì rất khó làm được. Tôi báo cáo với lão sư, tôi đích thực cũng muốn ở một nơi dài lâu nhưng không có duyên phận này, hoặc giả nói không có cái phước phần này, đây là thật, người hiện tại gọi là không có điều kiện này, cho nên nơi nào mời thì đi đến nơi đó, muốn ở dài lâu luôn có chướng ngại, gọi là có chướng duyên. Những chướng duyên này chính mình không cách gì tưởng tượng, đến lúc đó bạn không cách gì không rời khỏi. Tuy rời khỏi vẫn có chỗ đi, tự nhiên có nơi khác lễ thỉnh. Thế nhưng tóm lại mà nói, vẫn là phải “Thỉnh Phật trụ thế” mới là cái đạo dài lâu. Thế nhưng hiện tại khoa học kỹ thuật cao đích thực đã mang đến cho chúng ta rất nhiều thuận tiện, như phòng thu âm nhỏ này của chúng ta, chúng ta ở HongKong có một cái, quy mô cũng gần giống như ở đây, chúng ta dùng đường truyền, nhất là hiện tại đường truyền kênh rộng, hiệu quả cũng gần giống như truyền hình vệ tinh, có thể đồng thời truyền đi khắp thế giới, không luận giảng ở nơi nào, những đồng tu chí đồng đạo hợp của chúng ta ở trong giai đoạn thời gian này, không luận cư ngụ ở nơi đâu, chúng ta đều có thể hoan hỉ ở chung một giảng đường. Các vị ở trước máy truyền hình, trước máy vi tính đều có thể xem thấy, đều có thể nghe được. Tôi nghĩ qua vài ba năm nữa có thể đồng cùng một lúc thảo luận trả lời, đều có thể làm đến được! Đây năm xưa khi tôi theo học với lão sư Lý, vào thời đó thì không cách gì tưởng tượng đến được. Hiện tại có loại kỹ thuật này, kỹ thuật này bù đắp kém khuyết, bù đắp thiếu sót. Thế nhưng thầy giáo là quan trọng, thầy giáo do bồi dưỡng mà ra, cho nên thỉnh Phật trụ thế, ngày nay chúng ta có thể đem cái trọng điểm này để bồi dưỡng sư chất. Người nào có thể bồi dưỡng? Đó là sứ mạng của đệ tử Phật chúng ta, là trách nhiệm của chúng ta, truyền giáo sư ưu tú chân thật, hoặc giả là pháp sư, hoặc giả là cư sĩ đều như vậy, chúng ta không nên ở ngay đây có sự phân biệt. Ngay trong cư sĩ có người giảng kinh giảng được tốt, có người chân thật tu hành, không phải không có. Chúng ta phải tôn trọng họ, chúng ta phải hộ trì họ, để họ có thể an cư lạc nghiệp. Sự nghiệp của họ chính là tu hành, chính là hoằng pháp. Về phương diện đời sống, chúng ta nỗ lực chăm sóc, người chân thật tu hành không luận tại gia xuất gia, đời sống nhất định rất đơn giản, rất đơn thuần, họ sẽ không lãng phí, nếu họ chú tâm hưởng thụ đời sống vật chất thì họ không phải thật là người tu hành.

Chúng ta ở Đài Trung, lão sư Lý làm ra một tấm gương rất tốt cho chúng ta, không chỉ là tấm gương cho người ở tại gia, cũng là tấm gương tốt cho người xuất gia. Năm xưa khi tôi cầu học, vào lúc đó khoảng thời đại 40, năm dân quốc thứ 40, đời sống đơn thuần hơn so với hiện tại. Phí dụng đời sống một tháng của tôi là 90 đồng, nếu như bao gồm tất cả các thứ cần dùng khác, không vượt quá 150 đồng. Lão sư rất hoan hỉ, lão sư nói với tôi (vào lúc đó tôi xuất gia, sau khi xuất gia lại quay lại Đài Trung), nếu phí dụng đời sống của anh trong một tháng bao gồm tất cả phí dụng khác vượt quá 150 đồng, vậy thì anh không phải là người xuất gia! Thực tế mà nói phí dụng đời sống trong một tháng của lão sư Lý, xin nói với các vị cũng không vượt quá 150 đồng. Phương diện ăn uống phí dụng đời sống trong một tháng của lão sư ngài, chính là phí dụng ăn uống là 60 đồng. Tôi ăn cơm một tháng phải 90 đồng, một ngày tôi cần phải ba đồng, một ngày thầy chỉ cần hai đồng là đủ, cũng chính là nói thầy ăn ít hơn tôi. Vào lúc đó tôi là thanh niên mới có ba mươi mấy tuổi, vọng tưởng nhiều. Việc này các vị phải nên biết, ăn uống là bổ sung năng lượng, thân thể là một cái máy, cái máy này tiêu hao năng lượng, ăn uống là bổ sung năng lượng, nếu như bổ sung không đủ, thể lực của bạn liền không đủ dùng, bạn liền sẽ bị bệnh. Thế nhưng mỗi một người thể chất không như nhau, cho nên mỗi một người năng lượng mỗi ngày cần đến cũng không như nhau, có người cái thân thể này rất là tiết kiệm nguồn năng lượng, giống như lão sư Lý vậy, thầy chỉ cần một chút thức ăn là đủ rồi, chúng ta thì không cách nào, chúng ta cần phải ăn nhiều hơn so với thầy, ăn nhiều hơn một chút mới có thể duy trì được. Chúng tôi đều là một ngày ăn một bữa, lão sư Lý một ngày ăn một bữa, tôi cũng một ngày ăn một bữa, thế nhưng bữa ăn của tôi cần phải ba đồng, bữa ăn của thầy hai đồng thì đủ rồi. Vậy thì năng lượng tiêu hao là do đâu? Thực tế mà nói, lao tâm lao lực tiêu hao năng lượng cũng không nhiều, năng lượng phải là 80 đến 90 phần trăm tiêu hao ở nơi vọng tưởng, nếu như một ngày từ sớm đến tối nghĩ tưởng xằng bậy thì tiêu hao năng lượng rất lớn! Cho nên tâm địa càng thanh tịnh thì tiêu hao năng lượng càng ít, đạo lý chính ngay chỗ này. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa còn tại thế tăng đoàn của ngài nửa ngày ăn một bữa, ăn rất ít, tăng đoàn này mỗi một người tâm địa đều thanh tịnh không có vọng niệm, mỗi ngày dụng công làm đạo. Làm đạo chính là tu thiện định, niệm Phật cũng là tu thiện định, tu tâm thanh tịnh, tâm thanh tịnh chính là tu thiện định. Mỗi ngày nghe Phật giảng kinh nói pháp, Thế Tôn cả đời đều là giảng kinh, từ lúc ngài khai ngộ, ba mươi tuổi khai ngộ thì bắt đầu giáo học, 79 tuổi viên tịch, giảng kinh dạy học 49 năm không gián đoạn, cùng với đại chúng lên lớp. Chúng ta ở trên kinh điển thường hay xem thấy, chúng thường tùy là 1250

người, đây là nói số tròn, trên thực tế là 1255 người đệ tử thường tùy, không phải chúng đệ tử thường tùy thì trên kinh không có ghi chép, thì càng nhiều! Đại chúng cùng nhau Phật giảng kinh dạy học, một người thỉnh giáo với Thế Tôn, ngài cũng nói với bạn, bạn xem trong Kinh A Hàm, cái thí dụ này thì càng nhiều, đến hỏi một vấn đề nào đó Phật trả lời cho họ, về sau kết tập thành kinh tạng thì là một bộ kinh nhỏ. Nhỏ nhất là, số lượng ít nhất không vượt quá 100 chữ, loại kinh điển hai-ba trăm chữ thì quá nhiều, đây là nói với một người, nói với hai người, đối với năm-sáu người mà nói. Hay nói cách khác, chỉ cần Phật mở miệng, Phật không có lời thừa, bạn ghi chép lại chính là kinh giáo. Cho nên chúng ta khẳng định, Thích Ca Mâu Ni Phật giảng kinh nói pháp 49 năm không hề có một ngày gián đoạn, không luận vào lúc nào, không luận đối với người nào, tùy cơ thí giáo. Đây là Thế Tôn làm ra tấm gương cho chúng ta, không có tự tư tự lợi, không có danh vọng lợi dưỡng, lìa xa năm dục sáu trần, không có tham-sân-si-mạn, đây là Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra mô phạm cho chúng ta. Đòi sau chúng ta ngưỡng mộ Phật Đà, quy y Phật Đà, bằng lòng làm học trò của Phật Đà, truyền thừa chánh pháp Như Lai, vậy thì phải thật làm, phải thật học.

Thỉnh Phật trụ thế đến nơi đâu để thỉnh? Hiện tại Phật không trụ thế, vậy thì điều này chúng ta cần phải dùng cái ý này để dẫn ra, ngay trước mắt chân thật có tu có học, thiện tri thức chính là hóa thân của Phật, chúng ta phải thỉnh ngài trụ thế. Ngài không trụ thế thì làm sao? Trên kinh Hoa Nghiêm nói rất hay, “*tất cả chúng sanh vốn dĩ là Phật*”, lại nói “*tất cả chúng sanh vốn dĩ thành Phật*”, lời nói này nói được rất hay, chúng ta biết được chúng ta chính mình vốn dĩ là Phật, lời nói này là thật không? Là thật! Chúng ta đã học nửa thế kỷ rồi, đối với những lời giáo huấn của Phật chúng ta có thể khẳng định là thật, không phải là giả, chỉ là chúng ta hiện tại ở nơi tâm thanh tịnh tự tánh có dính vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Những thứ này buông bỏ rồi thì bạn là cứu cánh viên mãn Phật, chưa buông bỏ thì bạn là Phật mê hoặc hồ đồ, làm sao không phải là Phật chứ! Chỉ cần chính chúng ta chịu buông bỏ, vọng tận hoàn nguyên thì thành công rồi. Vậy ngày nay chúng ta thỉnh Phật trụ thế là thỉnh ai? Phải thỉnh chính mình trụ thế, việc này làm được, thỉnh Phật khác trụ thế thì khó, chúng ta sẽ thất vọng, phải thỉnh tự tánh Phật trụ thế. Bồ Tát thành Phật rồi, cũng giống như trong Phổ Môn phẩm đã nói, đáng dùng thân gì để độ thì ngài liền hiện ra thân đó, không nhất định là 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp, bạn phải tùy cơ, ứng cơ nói pháp. Như đại sư Huệ Năng minh tâm kiến tánh, minh tâm kiến tánh chính là Phật, ngài không khác gì với Thích Ca Mâu Ni Phật, hoàn toàn là cảnh giới bình đẳng. Duyên của Thích Ca Mâu Ni

Phật là duyên của Phật, đáng dùng thân Phật để độ thoát, ngài liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp. Đại sư Huệ Năng ở vào một ngàn ba bốn trăm năm trước, cũng sắp gần một ngàn bốn trăm năm về trước, xuất hiện ở Trung Quốc, duyên phận của Trung Quốc là gì? Thân phận Tỳ kheo, đáng dùng thân Tỳ Kheo để độ thì liền hiện thân Tỳ Kheo mà vì đó nói pháp. Trong 32 ứng thân này, ứng hiện không đồng tuyệt đối không phải là ý của chính mình, nếu chính mình có ý thì họ là phàm phu, họ không phải là Phật. Phật không có khởi tâm động niệm, càng không có phân biệt chấp trước, mà là thế nào? Chúng sanh có cảm thì các ngài tự nhiên khởi ứng, việc này là như vậy, đáng dùng thân thể quan để độ, họ liền hiện thân thể quan mà vì đó nói pháp. Đáng dùng thân thương chủ để độ thì liền hiện thân thương chủ mà vì đó nói pháp. Thương chủ chính là hiện tại chúng ta gọi là chủ xí nghiệp. Đáng dùng thân đồng nam đồng nữ để độ, thì liền hiện thân đồng nam đồng nữ mà vì đó nói pháp. Bạn xem, thật hoạt bát! Phật là thân phận gì vậy? Nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, chỉ cần đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước buông bỏ, họ chính là Phật, triển khai kinh giáo của Thế Tôn, họ vừa nhìn liền hiểu, họ không có chướng ngại. Ngày nay chúng ta mở quyển kinh ra tại vì sao xem không hiểu? Bởi vì bạn có vọng tưởng, bạn có phân biệt, bạn có chấp trước, những chướng ngại này chướng ngại bạn nên bạn xem không hiểu. Không có những chướng ngại này, vừa tiếp xúc liền tường tận, làm gì cần nhiều đến vậy! Đây là đại sư Huệ Năng đã làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta, buông bỏ, chính là buông bỏ. Buông bỏ cái gì? Vô ngã. Ngã đều không có thì làm gì có tự tư tự lợi, làm gì có phải quấy nhân ngã, làm gì có tham-sân-si-mạn”, thấy đều không có, đều buông bỏ rồi. Cho nên phải nên hiểu, thỉnh Phật trụ thế vào ngày nay là thỉnh chính mình, không thể thỉnh người khác, thỉnh người khác thì bạn sẽ thất vọng to lớn, nên thỉnh chính mình. Khi gặp được hữu duyên, có mấy bạn đồng tu hợp nhau, cùng nhau cố gắng tu hành. Vào thời kỳ mạt pháp, xây dựng một đạo tràng chánh pháp cần phải bao lớn vậy? Giống như tòa Bồ Đề Biệt Viện là đủ lớn rồi, là đại đạo tràng của thế giới Ta Bà, ở trong đây thật có ba vị Phật, năm vị Phật thì còn gì bằng, Phật sống. Người xưa thường nói “*người có thể hoằng đạo, đạo không thể hoằng người*”, có chùa mà không đạo thì không thể hưng đạo. Lời nói này năm xưa lão sư Lý thường hay nhắc nhở chúng ta, phải có đạo, không lo chùa nhỏ, có đạo thì linh, đó gọi là đại đạo tràng. Cho nên không luận bạn là xuất gia hoặc giả là tại gia, không ai không thành tựu. Chúng ta dựa vào kinh giáo của Phật Đà, bí quyết của thành công, việc thứ nhất là thật tin, có lòng tin đối với Thế Tôn, chân tín, không phải là giả tín, cho nên thật tin đối với kinh điển. Thế nhưng kinh điển cũng sợ có nguy tạo, sợ giả, đây là ở thời mạt

pháp, ở thời hiện đại, cần phải có trí tuệ để phân biệt kinh nào là thật, kinh nào là giả. Năm xưa lão sư dạy bảo chúng tôi rất là chu đáo, trong Đại Tạng Kinh có thì đáng tin, trong Đại Tạng Kinh không có thì kinh này không đáng tin, vì sao vậy? Đại Tạng Kinh là trải qua đời đời kiếp kiếp, đại đức tại gia xuất gia đã khẳng định, không phải tùy tiện để vào trong Đại Tạng Kinh. Hiện tại in ra Đại Tạng Kinh, không nghiêm khắc như lúc trước vậy, có nhiều trước tác của người cũng được in vào trong đó, cho nên chúng ta phải cẩn thận, phải thận trọng, cần phải dùng mục lục của Đại Tạng Kinh thời cổ đại để làm tiêu chuẩn. Cổ đại gần đây ở Trung Quốc là Càn Long Đại Tạng Kinh, đó là trải qua thẩm tra nghiêm khắc. Khoảng năm dân quốc cũng có in ra một số Đại Tạng Kinh, họ chọn vào trong Tạng Kinh thì không nghiêm khắc như trước đây, cho nên lão sư dạy tôi nhất định phải nương vào phiên bản của thời xưa, phiên bản của triều Tống, phiên bản của triều Minh, phiên bản Long Tạng của triều Thanh, vậy thì đáng tin, quyết định không có vấn đề.

Kinh giáo thực tế ra mà nói, bí quyết học kinh giáo, bí quyết tu hành, tịnh tông nêu ra ba chữ Tín-Nguyện-Hạnh, đây gọi là ba tư lương tu Tịnh Độ. Tin tưởng đối với Thích Ca Mâu Ni Phật, quyết định không hoài nghi; tin tưởng đối với A Di Đà Phật, tin tưởng đối với Tịnh Độ ba kinh, hiện tại là năm kinh một luận không có vấn đề, vì sao vậy? Bộ kinh thứ tư trong năm kinh là Phổ Hiền Hạnh Nguyện Phẩm, là kinh Hoa Nghiêm; bộ kinh thứ năm là Đại Thế Chí Bồ Tát Niệm Phật Viên Thông Chương trong kinh Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm, không vấn đề; Vãng Sanh Luận của Bồ Tát Thiên Thân cũng không vấn đề. Năm kinh một luận của Tịnh Độ là chân kinh, quyết định không phải là giả, kinh không có vấn đề. Xem kinh mà không hiểu là do nghiệp chướng của chúng ta sâu nặng nên xem không hiểu, vẫn là tìm lão sư giúp đỡ. Lão sư đến nơi đâu để tìm? Ngày xưa lão sư Lý cũng dạy tôi đi tìm người xưa, chúng ta học Kinh Di Đà, lão sư Lý giới thiệu cho tôi hai người trợ giúp, một là Di Đà Kinh Sớ Sao của đại sư Liên Trì, một là Di Đà Yếu Giải của đại sư Ngẫu Ích, tốt, bạn liền được hai trợ thủ. Chúng ta hiện tại những năm gần đây học kinh Hoa Nghiêm cũng tìm ra được hai trợ thủ. Trợ thủ thứ nhất là kinh Hoa Nghiêm Sớ Sao của đại sư Thanh Lương, ngoài ra một trợ thủ nữa là kinh Hoa Nghiêm Hợp Luận của trưởng giả Lý Thông Huyền, có hai chỉ đạo này thì chúng ta học kinh Hoa Nghiêm không có vấn đề.

Kinh Vô Lượng Thọ bản mới nhất chưa có vào tạng, là bản hội tập của cư sĩ Hạ Liên Cư đầu năm dân quốc, chúng ta có lòng tin đối với Hạ lão. Trong quyển này phía trước có một thiên văn tự rất dài do cư sĩ Mai Quang Hy viết. Cư sĩ Mai

là lão sư của lão cư sĩ Lý Bình Nam. Thành tựu của hai vị đại đức này không phải là thông thường, từ trong lý luận của Phật pháp mà nói, có thể nói là Phật Bồ Tát tái sanh, thị hiện ở thời đại này, dùng cái thân cư sĩ để thị hiện, đây là nói được thông, không phải nói không thông. Cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là cháu ngoại của Mai Quang Hy, là học trò truyền thừa của lão cư sĩ Hạ Liên Cư, chúng tôi cũng xem là cuối đời mới gặp được, thấy mặt không biết bao nhiêu lần. Ông ở Trung Quốc hoàng dương quyển hội tập Kinh Vô Lượng Thọ, chỉ có một mình ông, vào lúc đó tôi ở nước ngoài cũng là hoàng dương cái quyển này, hai người chúng tôi gặp nhau, chí đồng đạo hợp. Bản hội tập là lão sư Lý truyền cho tôi, năm xưa lão cư sĩ ngài đã giảng một lần ở Đài Trung, vào lúc đó thầy mới hơn 60 tuổi. Khi tôi cầu học ở Đài Trung thì thầy đem quyển này giao cho tôi, chính là cái quyển mà thầy dùng để giảng kinh, thầy đã làm ghi chú, là dùng viết lông để viết, viết được rất quý củ, viết được rất đẹp. Vào lúc đó, khi tôi xem thấy được quyển này tôi rất là hoan hỉ, bởi vì thầy ghi chú được rất rõ ràng, câu đoạn đánh dấu cũng rất tường tận, tôi có thể xem hiểu được, tôi có thể giảng ra được. Thế nhưng vào lúc đó thầy không cho tôi giảng, tôi cũng không hiểu do nguyên nhân gì, về sau hiểu rõ cái quyển này có tranh nghị, cho nên lão sư Lý giảng qua một lần thì không giảng lại lần thứ hai, có rất nhiều người không phục. Thật tốt! Đây không phải là giả, chúng ta có thể tỉ mỉ mà làm một cuộc so sánh, cùng với nguyên bản của thời xưa, năm loại nguyên bản dịch, hai bản hội tập, một bản tiết hiệu, cho nên hiện tại Kinh Vô Lượng Thọ là chín loại phiên bản, bạn có thể so với tám bản khác, là thật tốt. Cho nên lão sư giao cho tôi, vào lúc nào thì tôi mới lấy ra vậy? Sau khi lão sư Lý viên tịch, tôi thâm nghĩ là lão sư đã giao cho tôi quyển này, tôi mở ra xem lại, rất hay, tôi liền bắt đầu giảng. Lần đầu tiên giảng ở Hoa Kỳ, người nghe đều rất hoan hỉ, cho nên tôi đem nó in ra mười ngàn bản, lần xuất bản đầu tiên là mười ngàn cuốn, bốn ghi chú của lão sư Lý. Khi vừa lưu thông, mọi người xem thấy không ai không hoan hỉ, duyên của Kinh Vô Lượng Thọ đã chín muồi, tuy là trong những năm gần đây có không ít người có tranh cãi nhưng hiện tại thì bình lặng rồi. Ở Trung Quốc, Cục Tôn Giáo nhà nước Trung Quốc khẳng định, Tịnh Độ năm kinh mà họ đề xướng, Kinh Vô Lượng Thọ chính là chọn lấy bản hội tập của Hạ Liên Cư, đây là khẳng định. Cho nên nó có thời tiết nhân duyên, thời tiết nhân duyên chưa chín muồi thì không thể miễn cưỡng. Vào lúc đó chúng tôi còn trẻ không hiểu, hiện tại tường tận rồi. Năm xưa, khi lão sư giao cho tôi, vào lúc đó tôi mới hơn 40 tuổi, 40 tuổi đầu, lão sư không cho tôi giảng, nói với tôi phải có lòng nhẫn nại chờ đợi, đợi duyên chín muồi, không hề nghĩ đến duyên của chúng ta là chín muồi ở nước ngoài trước, sau đó mới đến trong nước. Trước sau tôi đã giảng bộ

kinh này qua mười một lần, lần thứ mười một là giảng tỉ mỉ, vẫn chưa giảng xong, giảng được phân nửa, tôi nhớ được dường như giảng đến phẩm thứ 24, phẩm thứ 24 là “ba bậc vãng sanh”, cũng vừa giảng đến được phân nửa, đợi đến lúc nào có thời gian thì sẽ giảng tiếp, thật không phải dễ giảng, trùng tân giảng mới lại một lần nữa. Hiện tại giảng cùng với cảnh giới trước đây không như nhau, kinh có vô lượng nghĩa, nhất định phải nỗ lực học tập, chính là y giáo phụng hành. Tu Tịnh Độ chân thật phát ra cái tâm vãng sanh Tây Phương thân cận A Di Đà Phật, cái tâm này phải là thật, chân thật phát tâm vãng sanh thế giới Cực Lạc, chúng ta ngay trong một đời này quyết định thành tựu.

Hiện tại chúng ta đang ở thế gian này, bạn cảm thấy thế nào? Tạm thời, giống như ở nhà nghỉ vậy, đây không phải là nhà của ta, đây là nhà trọ, thế nên đối với tất cả người, với vật, với việc, đích thực là có thể làm đến được tùy duyên diệu dụng. Diệu dụng là cái gì? Không chấp trước, cái gì cũng tốt, không có gì mà không tốt. Các bạn nói tốt, tốt cả. Chỉ cần không có vấn đề nghiêm trọng, không có nghiêm trọng không đi ngược tánh đức thì đều tốt, không có gì là không tốt. Khi đi ngược tánh đức thì nghiêm trọng, thì nhắc nhở bạn một chút. Bạn tiếp nhận, bạn hiểu rõ thì tốt; bạn không tiếp nhận, không hiểu cũng tốt, không có gì là không tốt. Có thể tiếp nhận, y giáo phụng hành là tốt, bạn một đời này thành tựu, vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo; không thể tiếp nhận cũng tốt, bạn vẫn ở trong lục đạo, tiếp tục luân hồi nữa, đến lần khác, khi gặp duyên trở lại thì lại được độ. Sự việc này làm sao có thể miễn cưỡng được? Cho nên Bồ Tát trụ thế, bất kể ở trong hoàn cảnh nào, cũng thường sinh tâm hoan hỷ, đạo lý là ở chỗ này. Chúng ta thường sinh phiền não, không sinh tâm hoan hỷ, tại sao sinh phiền não? Vì so đo từng tí, thành kiến rất sâu, đây là tạo nghiệp, cho nên sẽ rất khổ. Đạo lý là ở chỗ này. Cho nên hôm nay giúp đỡ người khác thành tựu không bằng giúp đỡ chính mình thành tựu, thỉnh người khác làm Phật trụ thế không bằng thỉnh chính mình làm Phật trụ thế. Quý vị bình tĩnh suy nghĩ liền hiểu ngay.

Chúng ta lại nhìn về hoàn cảnh hiện thực, tức là bồi dưỡng nhân tài là quan trọng hơn hết. Năm xưa, khi tôi chưa xuất gia, sau khi xuất gia, tôi cũng thường hay đến thăm viếng thầy Phương Đông Mỹ, thầy lần nào cũng nhắc nhở tôi, cho nên ấn tượng này của tôi rất sâu. Lời nói này chỉ ít thầy nói đến mười mấy lần: Phật giáo Trung Quốc muốn phục hưng, nhất định phải khôi phục chế độ tông lâm. Lời nói này tôi nghe quá quen tai. Sao gọi là chế độ tông lâm vậy? Tông lâm là đại học, hay nói cách khác, từ nay về sau, Phật giáo muốn phục hưng thì nhất định phải lập đại học Phật giáo. Chủ tịch của tông lâm là phương trượng hoặc giả

là trụ trì, là hiệu trưởng; Hòa thượng thủ tọa là trưởng giáo vụ, Duy Na là huấn đạo trưởng, giám viện là tổng vụ trưởng, danh xưng tuy là không như nhau, chấp sự của họ hoàn toàn như nhau, cho nên tổ chức của tông lâm Trung Quốc cùng với đại học của hiện tại là như nhau, dùng như vậy để bồi dưỡng nhân tài. Hiện tại tổ chức học tập rất nhiều, phong trào cũng rất là hưng thịnh, có thể có thành tựu hay không? Vẫn là khó, khó ở chỗ nào? Khó ở không có lão sư.

Năm xưa tôi rời khỏi Phật Quang Sơn liền đến dạy học ở học viện văn hóa Hoa Cương, vào lúc đó gọi là học viện văn hóa, do tiên sinh Trương Hiểu Phong thành lập. Tôi ở nơi đó dạy học năm năm, dạy khoa triết học, triết học Phật kinh, dường như dạy năm thứ ba năm thứ tư. Trương tiên sinh thành lập học viện văn hóa này, hiện tại là đại học văn hóa, cho tôi khảo thị rất lớn, lập học viện cần lão sư, cho nên trước tiên ông thành lập sở nghiên cứu, triệu tập học trò là tư cách thế nào? Thạc sĩ. Sở nghiên cứu này của ông là lớp Tiến sĩ, học trò sở nghiên cứu sau khi tốt nghiệp ra lại thành lập học viện, họ sẽ ra làm thầy giáo, giảng sư trong học viện là Phó Giáo Thọ, Giáo thọ, trường học là như vậy thành lập. Cho nên ngày nay muốn thành lập đại học Phật giáo thì phải đi như con đường của ông, trước tiên thành lập sở nghiên cứu, bồi dưỡng nghiên cứu sinh của nhà Phật, có thể tổ chức hai lớp là lớp nghiên cứu và lớp tiến sĩ, triệu tập học trò tốt nghiệp đại học, xuất gia tại gia đều được. Có được tốp sư chất này rồi thì mở học viện, từ học viện mở rộng ra là đại học Phật giáo, nếu như không phải như vậy thì rất khó có được hiệu quả. Cho nên năm xưa tôi ở học viện văn hóa năm năm, chính mình có rất nhiều thọ dụng, thể hội cũng rất nhiều, tương lai Phật giáo làm thế nào để phát triển. Thế nhưng nhiều năm đến nay, tôi thì tâm có thừa mà sức không đủ, chỉ là thành tựu được chính mình, rất là mong muốn giúp người khác nhưng không dễ dàng, bởi vì học Phật không giống như học thuật của thế gian, điều kiện để học Phật tôi thường hay dùng 16 chữ “*buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh vọng lợi dưỡng, buông bỏ năm dục sáu trần, buông bỏ tham-sân-si-mạn*”, thì bạn mới có thể học Phật, bạn mới có thể vào cửa. Nếu như trong mười sáu chữ này nếm phải một chữ thì bạn không thể vào được cửa. Đây là chỗ mà Phật pháp cùng thế gian pháp thông thường không giống nhau. Ngày nay không luận bạn là xuất gia hay tại gia, bạn chân thật có thể buông bỏ được mười sáu chữ này thì vào được cửa, chưa buông bỏ mười sáu chữ này thì chưa vào cửa, việc này chính mình không thể không biết. Ở trong giảng đường, tôi còn nói càng kiên quyết, càng chân thật hơn, tôi nói, mười sáu chữ này bạn thấy đều buông bỏ, bạn có phải thật

đã vào cửa hay chưa? Dùng tiêu chuẩn của kinh Hoa Nghiêm thì chỉ ở ngoài cửa chưa bước vào trong. Làm thế nào mới có thể bước vào?

Vậy cần phải là tiêu chuẩn mà Phật Đà đã nói cho chúng ta nghe trong kinh giáo, bạn thật đã vào được cửa, cái tiêu chuẩn này là gì? Ba cõi 88 phẩm kiến hoặc đoạn tận, thì bạn vào được cửa, ở trong kinh Hoa Nghiêm là bạn chứng được rồi Bồ Tát Sơ Tín Vị, ở trong Tiểu thừa là bạn đã chứng được sơ quả Tu Đà Hoàn, vậy mới thật là vào cửa, cho nên tôi nói buông bỏ mười sáu chữ này là dẫn bạn đến được cửa, kém một bước, chưa vào cửa. Đây là thật, không phải là giả. Nếu như chúng ta vẫn chưa buông bỏ mười sáu chữ này, bạn cách cửa lớn vẫn còn một cự ly tương đối xa, xa rất ra, bạn làm sao có thể giảng kinh? Cho nên Phật pháp khó, khó chính ngay chỗ này, chính là phải đem danh vọng lợi dưỡng thế gian xả bỏ, phải xả bỏ tự tư tự lợi, sau đó tiến thêm một bước chân thật hợp với điều kiện của Thế Tôn đã nói, buông bỏ thân kiến, biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, tà kiến thì vào cửa, chân thật vào cửa, trong Đại thừa bạn chính là Bồ Tát của sơ tín vị trên kinh Hoa Nghiêm, thì bạn chân thật bước vào năm thứ nhất tiểu học, không phải là người phạm mà là thánh nhân, quả nhỏ nhỏ, rất là đáng quý, vì sao vậy? Chứng được quả vị này, trong tam bất thoái bạn liền đạt đến một loại vị bất thoái, bạn vẫn chưa rời khỏi sáu cõi, thế nhưng bạn không đọa ba đường ác, bạn ở thiên thượng nhân gian bảy lần lai vãng thì chứng quả A-la-hán. A-la-hán là vị thứ đệ thất tín, bảy lần trở lại cũng giống như là một lần trở lại thì nâng lên một cấp, khi bảy lần trở lại thì chứng A-la-hán. Khi chứng A-la-hán thì sáu cõi không còn, sáu cõi không còn nữa, còn đến sáu cõi nữa hay không? Khăng định trở lại, thế nhưng đến không phải thọ báo, không phải chịu quả báo, đến để làm gì? Đến độ chúng sanh, đến hành Bồ Tát đạo, A-la-hán có cái năng lực này, cảm ứng tương thông với tất cả chúng sanh trong sáu cõi, chúng sanh có duyên trong sáu cõi, tâm họ có cảm, A-la-hán có ứng, họ dùng ứng hóa thường đến thế gian này, rất nhiều, không phải là số ít.

Từ trước lão sư Lý nói với tôi, dịch trường ngày xưa ở Trung Quốc, chính là nơi phiên dịch kinh điển, những người làm công tác phiên dịch trong đây rất nhiều người đều là từ tam quả trở lên, cho nên họ dịch kinh không có sai lầm, họ không phải là phạm phu. Tam quả thánh nhân là A-na-hàm, tứ quả là A-la-hán, người ở giai cấp này đã đoạn kiến hoặc, tập khí của kiến hoặc đều không còn, tư hoặc thì họ đang đoạn, tư hoặc của tam giới cửu địa 81 phẩm vẫn chưa đoạn, đoạn tận thì chứng quả A-la-hán, đây là chân thật vào được cửa Phật. Lời nói ra thì dễ nhưng làm thì thật khó, sau đó chúng ta mới chân thật thể hội được, tám vạn bốn ngàn

pháp môn không dễ gì tu, vậy phải làm sao? Chư Phật Như Lai từ bi, đều không ngoài vì dạy bảo chúng ta chỉ quy Tịnh Độ, đặc biệt là thời mạt pháp, bạn đi con đường này khẳng định được thông, trì giới niệm Phật, đem Đệ Tử Quy học tốt, thực tiễn Đệ Tử Quy chính là trì giới phải chân thật làm tốt. Tập khí nghiệp chướng của chúng ta quá nặng, ý niệm tự tư tự lợi quá nặng, muốn đoạn nhưng không đoạn được, phải làm sao? Trước cầu giáo dục nhân quả, từ chỗ nào vào cửa? Chính tôi vào cửa là từ Liễu Phàm Tứ Huấn, tôi có được thọ dụng. Thiền sư Vân Cốc truyền Công Quá Cách cho Viên Liễu Phàm là cái gì vậy? Là Cảm Ứng Thiên, hiểu rõ ràng nhân quả rồi, nương Thái Thượng Cảm Ứng Thiên hoặc là Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn nỗ lực học tập, học sám hối, rõ nhân quả, sám trừ nghiệp chướng, chúng ta mới có thể tương ưng với Phật pháp. Chân tâm học Phật, chúng ta chỉ có một phương hướng, một mục tiêu là đến thế giới Tây Phương Cực Lạc thân cận A Di Đà Phật. Phải nhớ là thế gian này là đến để diễn kịch, nhân sanh là một vở kịch, nhân sanh là một giấc mộng, không nên phải tính toán, không có thứ nào không tốt, có thể hòa thuận cùng ở với bất cứ người nào, vì sao vậy? Ta vài ngày nữa đến thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi, ta cũng hy vọng mọi người đều đi, họ không đi ta cũng không thể miễn cưỡng họ, bạn nói xem, tâm của bạn thanh tịnh nhiều, tâm của bạn rộng lớn đến như vậy, tự tại đến như vậy, hoan hỉ đến như vậy, từ nay về sau không còn đem những sự việc của người khác để ở trong lòng. Việc của người khác để ở trong lòng là tổn hại chính mình, tổn cái gì? Làm cho cái tâm thanh tịnh của chính mình biến thành không thanh tịnh. Sự việc của chính mình cũng không để ở trong lòng, huống hồ là việc của người khác! Tâm phải như thế nào? Tâm phải thanh tịnh, tâm phải vô nhất vật. Đại sư Huệ Năng nói rất hay, “*bổn lai vô nhất vật*”, vô nhất vật chính là hiện tượng vật chất hiện tượng tinh thần đều có. Chúng ta từ trong Hoàn Nguyên Quán đọc được “tự tánh thanh tịnh viên minh thể”, trong đó không có bất cứ thứ gì, đây là chân tâm, đây là bổn tánh. Kiến tánh thành Phật. Chúng ta không thấy được tánh chính là bởi vì trong tâm có quá nhiều thứ, nói thứ gì bạn cũng không thể thể hội, đổi một danh từ, vọng niệm của bạn quá nhiều, vọng tưởng quá nhiều. Trong tự tánh tâm thanh tịnh không có vọng tưởng, không có khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước, nó là hài hòa, chân thật là hài hòa, hài hòa đối với tất cả mọi người, hài hòa với tất cả vạn vật, hài hòa đối với cả vũ trụ, trong đó không tìm ra đối lập, không hề có xung đột, đây là tự tánh tâm thanh tịnh. Học Phật không phải học gì khác mà chính là học cái này. Tâm tịnh thời cõi Phật tịnh.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là Tịnh Độ, dựa vào cái gì để đến được bên đó? Dựa vào tâm thanh tịnh. Không nghĩ chính mình, cũng không nghĩ người khác, đây là hồi phục lại thanh tịnh. Vậy thì ở thế gian này, người vẫn còn chưa đi, chúng ta có thể tùy duyên tận phận làm một sự việc, cái sự việc này chính là vì chánh pháp bồi dưỡng nhân tài tiếp nối, tìm ai? Tìm chính mình, chân thật phát tâm. Vậy chúng ta tận tâm tận lực để hưng tạo cái duyên phận này, đây chính là kiến tạo một cái đạo tràng mô hình nhỏ, không cần nguy nga tráng lệ, không cần rất lớn, cũng chính là phạm hể có thể dẫn khởi phiền não tập khí của chúng ta, loại duyên này chúng ta cần phải đoạn dứt nó. Cho nên người xưa tại vì sao phải ở chòi tranh, tại vì sao ở trong hang núi? Có đạo lý, nơi chốn như vậy cắt đứt đi cái duyên dẫn khởi phiền não. Thực tế mà nói, người hiện tại chúng ta phước báo dường như là nhiều hơn so với người xưa, tỉ mỉ mà suy xét thì chúng ta không thể nào so được với người xưa, người xưa phiền não ít hơn so với chúng ta, cũng chính là vọng niệm của chúng ta siêu quá người xưa quá nhiều quá nhiều, chân thật có thể nói có hơn mười lần, chí ít cũng là trăm lần, có thể đến ngàn lần, bạn nói xem chúng ta sống khổ cực đến đường nào! Người xưa vọng niệm ít, đời sống đơn giản, thân thể khỏe mạnh, họ có thể nằm nghỉ ở dưới gốc cây, buổi tối ngồi xếp bằng nghỉ ngơi ở dưới gốc cây, không sợ gió thổi mưa rơi nắng rọi đầu, hiện tại chúng ta làm được không? Buổi tối ở bên ngoài lộ thiên ngủ qua một đêm, ngày thứ hai thì phải đưa vào bệnh viện, không thể được! Đây chính là nói phước báo của chúng ta không thể so được với người xưa. Người ta buổi tối mỗi ngày đều ở ngoài trời, họ có thể chịu đựng được. Từ chỗ này mà xem, chúng ta hiện tại điều kiện đời sống vật chất tốt nhưng sức khỏe kém quá xa, vì sao vậy? Nghiệp chướng mà! Thời trước điều kiện vật chất không tốt nhưng họ có cái thân kim cương bất hoại. Hiện tại chúng ta nghĩ lại vẫn là ngưỡng mộ những người trước đây, thân thể thật là khỏe mạnh. Có thể rèn luyện được như vậy. Cho nên chúng ta phải giúp đỡ người chân thật phát tâm, tâm của chúng ta phát được không đủ họ phát được đầy đủ hơn so với ta, vậy ta phải toàn tâm toàn lực hiệp trợ họ, giúp đỡ họ, thành tựu họ. Cái thành tựu này, công đức của họ rất lớn, công đức của chúng ta cũng lớn y như họ, vì sao vậy? Chúng ta xúc tiến thành tựu của họ, dốc hết sức nhỏ nhỏ, cũng có thể phân chia công đức với họ, họ có bị tổn thất hay không? Không có tổn thất, giống như ánh đèn vậy, ánh đèn của họ là ánh sáng, chúng ta cũng là cái đèn nhưng không ánh sáng, chưa đốt lên, đèn của ta tiếp nối ánh sáng của họ, nhờ vào ánh lửa của họ mà ta được đốt sáng lên, ánh sáng của ta cùng với ánh sáng của họ lớn như nhau, họ không hề bị tổn thất, không thể nói công đức của họ phân chia cho ta phân nửa thì họ ít đi một nửa, không có sự việc

này, mà là viên mãn. Cái đạo lý này phải nên hiểu. Chúng ta phân hưởng của họ, đem cái ánh sáng trí tuệ của họ làm sáng tỏ lên.

Cho nên chúng ta phải lưu ý, người chân thật phát tâm, có một phương hướng như vậy, có một mục tiêu như vậy, ngay đời này ở đời, ở tại thế gian này nâng cao linh tánh của chính mình, lại nói rõ hơn một chút, nâng cao phẩm vị vãng sanh của chính mình, không cầu thứ khác. Thế giới Tây Phương Cực Lạc bốn độ, ba bậc, chín phẩm, chúng ta phải nỗ lực tranh thủ phẩm vị cao hơn, vậy ngay đời này chúng ta không bị uổng qua. Chánh pháp cứu trụ, hoằng pháp lợi sanh tùy duyên tùy phận, đây là gì vậy? Đây là chúng ta báo ân, tri ân báo ân. Chúng ta sống ở thế gian này, cái thân này sống ở thế gian phải nhờ vào rất nhiều nhân lực để giúp đỡ chúng ta, bạn phải biết mỗi ngày bao nhiêu người đang giúp đỡ chúng ta? Chỉ từ nơi ăn mặc mà nói, bạn mỗi ngày uống nước trà, mỗi ngày ăn uống, từ đâu mà có ra vậy? Bạn thử nghĩ xem có bao nhiêu người đang phục vụ? Ta mặc bộ quần áo này, quần áo từ nơi đâu mà có? Vải sợi này, từ sợi dệt thành, bông sợi là nông phu trồng, từ nơi cội nguồn mà nói, công nhân chọn lấy bông sợi này mới có thể dệt thành vải, lại nghĩ thêm những máy móc dệt vải từ đâu mà có? Nếu như thường hay nghĩ như vậy, bạn liền biết được thế gian này, bao gồm tất cả chúng sanh có ân đức đối với ta, Phật pháp gọi là báo ân. Bốn ân nặng là ân cha mẹ, thân thể ta có ra từ cha mẹ; ân của lão sư, trí tuệ của ta là do lão sư dạy bảo; ân của quốc gia, quốc gia bảo đảm đời sống an ninh của ta; ân chúng sanh, vô lượng vô biên chúng sanh đang trợ giúp bạn, để bạn ăn mặc đi đứng được tiện lợi như vậy. Ai mà không có ân đức! Bạn chân thật hiểu rõ cái nhân quả này, bạn không dám khinh khi đối với bất cứ người nào, họ có ân đối với ta, một chút cũng không giả, bạn mới hiểu được tại vì sao phải báo ân chúng sanh. Trong chúng sanh bao gồm cả cây cối hoa cỏ, bao gồm núi sông đất đai, bởi vì đó đều là hiện tượng do chúng duyên hòa hợp mà sanh ra, làm sao chúng ta có thể xem thường?

Hôm nay chúng ta đọc đến “thỉnh Phật trụ thế”, là sự việc tốt, luôn luôn là chúng ta thấy cái ý nghĩa hạn hẹp, đều cho rằng là thỉnh Phật, thỉnh thiện tri thức, không hề nghĩ đến thỉnh chính mình. Chính mình phải chân thật phát tâm, có thể không cần thay đổi thân phận, không cần thay đổi nghề nghiệp của ta, bạn xem Thiện Tài Đồng Tử 53 tham thì biết, nam nữ già trẻ, các ngành các nghề, đều là Phật, đều là Bồ Tát. Thế nhưng ở thế gian đại biểu là pháp sư xuất gia, tại gia có những cư sĩ chuyên môn từ nơi công việc hoằng dương Phật giáo, họ cũng buông bỏ nghề nghiệp thế gian, chuyên môn đến hộ trì, không khác gì với người xuất gia. Đầu năm dân quốc chúng ta xem thấy cư sĩ Giang Vị Nông, Hạ Liên Cư cũng

là cư sĩ, Mai Quang Hy cũng là cư sĩ, những năm đầu ở Đài Loan chúng ta xem thấy Lý Bình Nam là cư sĩ, ở Phật Quang Sơn tôi xem thấy Phương Luân cư sĩ, Đường Nhất Huyền cư sĩ, đều là đại đức nhà Phật, chính mình tu được rất tốt, dạy học ở Phật học viện, hoằng pháp lợi sanh. Bí quyết để thành tựu là tâm chân thành, tâm sám hối. Phương pháp thành công là một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu. Cho nên chúng ta phải có niềm tin đối với Phật, có lòng tin đối với kinh giáo, đây là cái xa, cái gần thì phải có lòng tin đối với lão sư. Đại sư Ấn Quang trong Văn Sao nói rất hay, nói đến rất nhiều, ngài nói *“một phần thành kính được một phần thành tựu, hai phần thành kính được hai phần thành tựu, mười phần thành kính được mười phần thành tựu”*. Quan hệ thầy trò phải hiểu được cái đạo lý này. Cho dù lão sư thành tựu không lớn, học trò chân thật học tập siêu vượt lão sư, người Trung Quốc gọi là *“thanh xuất ư lam nhi thắng ư lam”*. Lam là lão sư, thanh là học trò, học trò là do lão sư dạy, học trò siêu vượt lão sư là do nguyên nhân gì vậy? Tâm thành kính của học trò siêu vượt lão sư, cho nên họ thành tựu trác tuyệt. Nếu như học trò xem thường lão sư thì học trò không có thành tựu nào, lão sư cao minh thì bạn cũng không học được thứ gì, lão sư không cao minh thì bạn càng không học được thứ gì. Lão sư không cao minh, bạn vẫn mười phần thành kính đối với lão sư thì bạn vẫn thành tựu được mười phần, cái đạo lý này sâu! Sự việc này là thật, không phải là giả. Lão sư xem học trò, xem cái gì? Họ không có thần thông, họ không biết tương lai bạn có được thành tựu như thế nào, thế nhưng họ có thể xem thấy được tâm trạng thành kính của bạn, tâm thái thành kính của bạn thật đầy đủ, trong lòng lão sư biết rõ, học trò này tương lai nhất định sẽ xuất đầu lộ diện, họ sẽ có thành tựu, vì sao vậy? Thế xuất thế gian tất cả pháp đều là từ tâm chân thành mà ra, chân thành là chân tâm của chính mình, là tánh đức của chính mình, bên ngoài đó là trợ duyên, trong đó có chánh nhân, vừa được trợ duyên của bên ngoài, họ liền bỗng nhiên quán thông, đạo lý chính ngay chỗ này. Điều này chúng ta học đến chỗ này.

Nguyện thứ tám, “thường tùy Phật học”.

Hạnh nguyện thứ tám, “thường tùy Phật học”, điều này quá quan trọng! Thường là vĩnh viễn không gián đoạn, phải theo học với Phật, theo học Phật, bạn mới có thể thành được Phật. Học Phật là học cái gì? Từ tổng cương lĩnh mà nói, từ tổng nguyên tắc mà nói, đại sư Chương Gia dạy tôi học buông bỏ của Phật Đà, học nhìn thấu của Phật Đà. Nhìn thấu là cái gì? Thật tường tận. Nhìn thấu là từ buông bỏ mà được, nếu bạn không buông bỏ thì bạn làm sao có thể nhìn thấu? Đại sư Chương Gia dạy tôi *“nhìn được thấu, buông được xuống”*, đây là khế nhập

bí quyết của Phật đạo. Bắt tay vào từ chỗ nào? Bắt tay vào từ buông bỏ, nếu bạn không buông bỏ thì bạn thiệt thòi lớn, nếu như bạn buông bỏ thì bạn liền làm Phật, làm Bồ Tát. Phật Bồ Tát cùng phạm phu không hề khác nhau, phạm phu chấp trước không chịu buông bỏ, Phật Bồ Tát đem nó buông bỏ được sạch trơn, biết được chấp trước là oan gia, chấp trước không phải là một việc tốt, cho nên nhất định phải đem nó buông bỏ. Phật dạy chúng ta tu học đều là giúp chúng ta buông bỏ dần dần. Chúng ta chân thật nghiệp chướng tập khí quá sâu nặng, không thể buông bỏ, vậy thì phải theo Phật học tập.

Tu học ở Tịnh Tông chúng ta, nguyên tắc chỉ đạo cao nhất là “Tịnh Nghiệp Tam Phước”, chỉ có mười một câu, mỗi một câu bốn chữ, có 44 chữ là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Bạn xem câu thứ nhất “*hiếu dưỡng cha mẹ*”, chúng ta phải thật làm được. Chư Phật Bồ Tát đều là hiếu tử, bất hiếu cha mẹ bạn không thể bước vào cửa Phật. Phật pháp là sư đạo, sư đạo nhất định xây dựng ở trên nền tảng của hiếu đạo, cho nên đem hiếu dưỡng cha mẹ để ở đầu tiên. Thứ hai là “*phụng sự sư trưởng*”. Phật là sư trưởng của chúng ta, phải làm thế nào để phụng sự ngài? Y giáo phụng hành, ngài dạy bảo chúng ta, chúng ta đều làm được, chúng ta đều thực tiễn, đây mới gọi là phụng sự, không phải thứ khác. Cúng dường đối với lão sư, trên kinh nói thật rất rõ ràng, cúng dường bảy báo đại thiên thế giới đều không bằng học bốn câu kệ cúng dường. Chỗ này nói rất tường tận, Phật muốn chúng ta phải thế nào? Muốn chúng ta phải cố gắng học tập, thành Phật là cúng dường tốt nhất đối với ngài, chúng ta có thành tựu ở nơi Phật pháp, được chút thành tựu đó là cúng dường Phật. Phía sau mới nói “*từ tâm bất sát, tu mười thiện nghiệp*”. Thập Thiện Nghiệp Đạo vừa triển khai, trí tuệ bạn khai mở thì bạn liền biết được Thập Thiện Nghiệp Đạo, từng li từng tí, ở trong sáu cõi khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, đối với người, với việc, với vật, nơi nơi đều không rời khỏi mười nghiệp thiện. Mười nghiệp thiện triển khai, đại thừa Bồ Tát tám vạn bốn ngàn tế hạnh đều bao gồm trong đó, hết thầy Phật pháp đều bao gồm ở trong. Tôi thường hay nói cái thí dụ này không phải là giả. Kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo không dài, năm - sáu tờ mà thôi, một quyển sách mỏng mỏng, tôi nói đem nó để trên cái cân, bên đây là cái quyển Thập Thiện Nghiệp Đạo, bên đây là Đại Tạng Kinh, phân lượng của chúng đều bằng nhau, có người nghe qua đều rất kinh ngạc, làm sao mà có thể bằng nhau được? Chân thật bằng nhau, vì sao vậy? Một bộ Đại Tạng Kinh thực tiễn ngay trong cuộc sống chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo. Người xưa Trung Quốc đã nói: “bác học, thẩm vấn, thận tư, minh biện” đó chính là Đại Tạng Kinh, sau cùng “đốc hành” chính là Thập Thiện

Nghiệp Đạo. Thập Thiện Nghiệp Đạo vừa triển khai bạn liền nghĩ đến cái ý này, tám vạn bốn ngàn tế hạnh của Bồ Tát, tám vạn bốn ngàn tế hạnh chẳng phải là Đại Tạng Kinh thực tiễn ngay trong cuộc sống hay sao, vì sao mà nó không bằng nhau chứ! Cho nên tôi nói tính chất của Đệ Tử Quy cũng giống như đây vậy, nó ở trên cân, Đệ Tử Quy ít, 1080 chữ, trọng lượng của nó cùng Tứ Thư, Ngũ Kinh, Thập Tam Kinh, thậm chí Tứ Khố Toàn Thư là bằng nhau, cũng là cái đạo lý này. Bạn có trí tuệ vận dụng linh hoạt, từng câu từng chữ vô lượng nghĩa, trí tuệ của bạn vừa thông đạt thì phương tiện khéo léo dùng không cùng tận, không luận là việc gì, bạn dùng mười thiện đều có thể giải quyết. Mười thiện chính là toàn bộ Phật pháp. Đệ Tử Quy là rút gọn toàn bộ truyền thống của Trung Quốc. Cái nhận biết này không thể không có thì chúng ta mới không dám xem thường nó, đối nhân xử thế tiếp vật ngay trong cuộc sống thường ngày, không luận gặp bất cứ việc gì, bạn đi tìm phương pháp giải quyết thì ở trong Thập Thiện Nghiệp Đạo có, trong Cảm Ứng Thiên có, trong Đệ Tử Quy có. Cho nên bất cứ một môn nào, Phật nói được rất hay, đều có thể giúp bạn khai ngộ, đều có thể giúp bạn thành vô thượng đạo, cho nên trên Kinh Kim Cang nói “*pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*”, chính là cái đạo lý này, chính là nói cái sự việc này. Cho nên chúng ta một môn thâm nhập, vào đến trình độ nào vậy? Vào đến minh tâm kiến tánh. Chân thật một môn chính là Tam Muội. Tam Muội là tiếng Phạn, trực tiếp phiên dịch ra là chánh thọ, hưởng thọ bình thường. Chư Phật, pháp thân Bồ Tát các ngài mới có được hưởng thọ bình thường, phàm phu sáu cõi không có. Hưởng thụ của phàm phu sáu cõi, Phật nói có năm loại lớn là khổ, vui, ưu, hỷ, xả, gọi là năm loại thọ, không bình thường. Tam Muội là bình thường, tương ưng với tự tánh thì bình thường. Trong tự tánh vốn dĩ không một vật, bạn không thể nói nó không có. Đại sư Huệ Năng nói với chúng ta “vốn tự đầy đủ”, đó chính là nói nó cái gì cũng có, cái gì cũng không có, khi không hiện thì không có thứ nào, khi hiện thì năng sanh vạn pháp, nó thấy đều có tất cả; khi hiện thì không nên chấp trước có, khi không hiện thì không nên chấp trước là không, bạn nói có nói không đều không đúng, cho nên chúng ta phải học chánh thọ của chư Phật Bồ Tát thì đúng.

Phật Bồ Tát dạy bảo chúng ta điều thứ nhất trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, chúng ta phải có nhận biết, sau đó lại nâng cao lên, đó chính là tiếp nhận giáo huấn của Phật Đà. Giáo huấn của Phật Đà trước tiên liền đem tổng phương hướng, tổng mục tiêu, tổng nguyên tắc chỉ đạo nói với chúng ta, đây là gì vậy? Chính là tam quy ngũ giới. Cũng giống như lão tổ tông Trung Quốc chúng ta dạy người, cũng là vừa mở đầu liền đem tổng phương hướng, tổng nguyên tắc mục tiêu nói

với bạn, chính là tám chữ phía trước trên Tam Tự Kinh. Vừa mở đầu liền nói với bạn “*nhân chi sơ tánh bản thiện*”, cái tánh đó là gì vậy? Chính là ở ngay đây chúng ta nói “Tự Tánh Thanh Tịnh Viên Minh Thể”, vốn thiện! Cái thiện này không phải là cái thiện của thiện ác, không có thiện, không có ác, không có thiện ác, cũng không có nhiễm tịnh gọi là chân thiện. Người đều có bản tánh, bản tánh đều là như nhau, không có gì khác, thế nhưng chúng ta chân thật giống như Phật nói “*một niệm bất giác mà có vô minh*”, đem bản tánh biến thành tập tánh. Tập tánh không thiện, chỗ này Phật nói được rất rõ ràng, trong tập tánh có nhiễm tịnh, trong tập tánh có thiện ác, thế nhưng tập tánh không phải là thật, nó là giả, việc này không thể không biết, tuy là giả nhưng nó khởi tác dụng, phiền phức ngay chỗ này! Tác dụng là gì vậy? Tác dụng là làm cho tâm cảnh của chúng ta (cảnh là hoàn cảnh vật chất, tâm là tâm lý, hiện tại chúng ta gọi là hiện tượng tinh thần) khởi lên biến hóa, khi vừa biến đổi thì không bình thường. Biến thành cái gì? Biến thành sáu cõi luân hồi, vậy thì không bình thường. Bình thường là gì vậy? Biến đổi bình thường là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, báo độ của chư Phật Như Lai, pháp thân Bồ Tát, đó là bình thường. Chúng ta cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là quay về với cõi Thật Báo Trang Nghiêm của A Di Đà Phật, có thể đi không? Có thể! Vì sao có thể? Bởi vì thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ*”, A Di Đà Phật là trong tự tánh chúng ta vốn sẵn đầy đủ, không phải bên ngoài đến, là trong tự tánh của ta biến hiện ra, thì sao chúng ta không thấy được! Quan hệ thật mật thiết! Thế giới Tây Phương Cực Lạc là tâm hiện ra, tâm chính mình hiện, cũng không phải bên ngoài đến, tâm hiện thức biến, trong A-lại-da-thức chính mình biến hiện ra, không phải ở đâu khác, cho nên bạn còn có hoài nghi gì! Đây không phải ngoài tâm mà cầu, ngoài tâm mà cầu là ngoại đạo, vậy chưa chắc có thể cầu được. Đây cũng chính là người xưa Trung Quốc gọi là “phản cầu chư kỷ”. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là chính mình biến hiện ra, A Di Đà Phật cũng là chính mình biến hiện ra, quốc sư Trung Phong khai thị ở trong “Tam Thời Hệ Niệm” nói được rất rõ ràng, khẳng định đến như vậy! Cho nên chúng ta y theo giáo huấn của Phật thọ trì tam quy, đây là nguyên tắc chỉ đạo tối cao, cho nên biết được bản tánh, tập tánh, bởi vì tập tánh mới có thể tiếp nhận giáo huấn của Phật Bồ Tát. “*Cầu bất giáo, tánh nãi thiên*”, càng biến càng hư. Tiếp nhận giáo huấn thì sao? “*Giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”, bạn chân thật hiểu được cái đạo lý này, cả đời khẳng định thành tựu, đó chính là chuyên tu một môn, không thể tạp tu, phạm hễ chịu thiệt không thể thành tựu chính là quá tạp, quá nhiều, quá loạn, tâm của bạn niệm không thể tập trung, tâm tán loạn cho nên không thể thành công, đạo lý chính ngay chỗ này. Nếu như tâm có thể tập trung

thì rất nhanh. Đại sư Huệ Năng trong khoảng một đêm, nghe ngũ tổ Hoàng Nhẫn giảng đại ý của Kinh Kim Cang, ngài không biết chữ, không cần phải có quyển kinh, ngay tức thời đại triệt đại ngộ liền làm Phật, chuyển phàm thành thánh, bạn xem có nhanh không! Có người học tiến bộ rất nhanh, bạn tỉ mỉ mà quán sát, do nguyên nhân gì? Họ chuyên. Tôi ở Đài Trung học kinh giáo với lão sư Lý, bạn học với tôi có hơn 20 người, đích thực tôi học được nhanh nhất, bạn hỏi do nguyên nhân gì? Tôi chuyên, tôi chuyên tâm hơn so với người khác, chuyên nhất nghe lời thầy giảng. Lão sư dạy chỉ có thể học một môn, một môn học tốt rồi lại học một môn khác, một môn không học tốt thì không thể học được hai môn, từng loại từng loại mà học, tốc độ liền nhanh! Nếu như là tập tu, bài khóa quá nhiều, nghĩ đến cái này, lại nghĩ đến cái kia, cái gì cũng muốn học, vấn đề này thì nghiêm trọng. Tu học của Phật pháp như trồng cây vậy, cây có gốc có rễ, gốc chính là cái thân cây, gốc chính là một cái trụ, sau đó có cành có nhánh có lá, bạn có gốc có rễ thì tự nhiên liền sanh ra cành lá hoa trái, bạn không bồi cho gốc tốt, gốc chưa có hoàn thành, thì làm gì có cành lá? Người hiện tại cành là chính là rất nhiều, người hiện tại vừa bắt đầu học thì họ liền ở trên cành lá, họ bỏ quên đi cái gốc, cho nên không thể thành tựu, nguyên nhân chính ngay chỗ này. Căn bản chính là “giáo chi đạo, quý dĩ chuyên”, học chi đạo vẫn là quý dĩ chuyên, bạn không chuyên tâm, không chuyên công, thì bạn làm sao có thể thành công? Không chuyên thì tâm tán loạn, trong tâm của bạn tràn đầy phiền não, tràn đầy rối rắm, thì bạn làm sao có thể thành tựu? Cho nên chuyên nhất quá quan trọng!

Chúng ta gần đây xem thấy một đồng tu, cư sĩ Hồ Tiểu Lâm, ngày 4 tháng 5 gần đây ông diễn giảng ở Thanh Đảo, tôi đã xem qua đĩa giảng đó, hoan hỉ, vô lượng hoan hỉ, ông còn lợi hại hơn tôi, vì sao vậy? Ông còn chuyên hơn tôi, cho nên mới có thành tựu thù thắng như vậy, ông thành tựu vượt hơn tôi! Ông mới học hai năm rưỡi chưa đến ba năm, thành tựu thù thắng như vậy không gì khác hơn là chuyên nhất, ông chuyên học kinh Vô Lượng Thọ bốn hội tập của lão cư sĩ Hạ. Ông hỏi tôi, tôi bảo ông đọc ba ngàn biến, ông đã đọc hơn một ngàn biến, càng học càng hoan hỉ, hoàn toàn thực tiễn Đệ Tử Quy, bất cứ vấn đề nào ông đều tìm ra đáp án trong Đệ Tử Quy. Ông nghe tôi giảng kinh, tôi nói tôi giảng không được hay, tôi giới thiệu ông bốn hội tập của Hạ Liên Cư, ông có rồi. Tôi giới thiệu cho ông chú giải kinh Vô Lượng Thọ của lão sư sĩ Hoàng Niệm Tổ và kinh Vô Lượng Thọ Bạch Thoại giải, sách ông có rồi nhưng không xem. Tôi hỏi tại vì sao không xem? Chuyên nghe tôi giảng Kinh Vô Lượng Thọ. Bạn xem, ông chuyên đến cái trình độ này, chỗ này mạnh hơn so với tôi. Khi tôi học kinh giáo

ở Đài Trung, lão sư Lý giới thiệu sách tham khảo cho tôi, tôi đều xem! Ngày nay tôi giới thiệu cho ông thì ông không xem, ông chuyên xem giảng ký Kinh Vô Lượng Thọ của tôi giảng, nghe đĩa Kinh Vô Lượng Thọ tôi giảng. Sau khi tôi nghe rồi không thể không bội phục. Tâm của ông là định, ông không động, như như bất động. Định thì sanh huệ, trí tuệ liền khai. Đây là một tấm gương thật tốt cho người học tập kinh giáo chúng ta, chúng ta phải nên học tập với ông ấy.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta học tập đến đây thôi.

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 31)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 16/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cẩn dịch: Vọng Tây Cư Sĩ